

Bản án số: 129/2018/HS-ST
Ngày: 23 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đức Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hồi

Ông Lành Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144 /2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Thị Ngọc D, sinh ngày 19/10/1989 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Đường số B, khu đô thị P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Quang H và bà Nguyễn Thị B; chồng: Trần Ngọc K (đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 2009; nhân thân: Năm 2009 có hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 01 triệu đồng đã thi hành năm 2009 (đã được xóa); tiền án: Ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2018 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Ngô Thục Q, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Đường L, khối B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Đường số B, khu đô thị P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Trần Văn T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 23/4/2018 và 06/5/2018 Ngô Thị Ngọc D đã hai lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người thân trong gia đình cụ thể: Ngày 23/4/2018 bị cáo lợi dụng việc chị Ngô Thục Q (chị gái của bị cáo) cho bị cáo mượn chiếc xe máy điện nhãn hiệu Modentium màu đen- trắng, biển kiểm soát 12MD D1- 00603 sau đó bị cáo đem đến nhà anh Nguyễn Văn T, trú tại số đường T, phường T, thành phố L vay 02 (hai) triệu đồng và đặt chiếc xe máy điện làm tin, hẹn mấy ngày sau trả tiền sẽ lấy xe về. Sau đó Ngô Thị Ngọc D cầm hai triệu đồng đem chi tiêu cá nhân hết. Ngày 06/5/2018, bà Nguyễn Thị B giao xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 12P1-06846 cho bị cáo điều khiển chở bà Nguyễn Thị B từ phòng khám tư nhân trên đường N, phường V, thành phố L về nhà. Tuy nhiên, khi đưa bà Nguyễn Thị B vừa đến cửa nhà thì bị cáo liền hỏi mượn xe đi có việc một lúc sẽ đem về trả. Bị cáo Ngô Thị Ngọc D điều khiển xe đi chơi game bắn cá, đến khi hết tiền bị cáo đem xe đến nhà vợ của anh Trần Văn T cầm cố lấy 08 (tám) triệu đồng và tiếp tục chơi game bắn cá hết.

Tại Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 73 và biên bản số 79 ngày 18/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn kết luận: Chiếc xe mô tô Modentium màu đen- trắng, biển kiểm soát 12MD D1- 00603 của chị Ngô Thục Q có giá trị 7.000.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 12P1-06846 của bà Nguyễn Thị B giá trị 24.000.000 đồng. Tổng trị giá của hai chiếc xe bị chiếm đoạt là 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng)

Tại Bản cáo trạng số 124/KSĐT, ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ngô Thị Ngọc D về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Ngọc D khai nhận: Lần thứ nhất: Tháng 12/2017, sau khi mới đi thụ hình về địa phương, do không có phương tiện đi lại, bị cáo được chị Ngô Thục Q là chị gái cho mượn chiếc xe máy điện nhãn hiệu Modentium màu đen- trắng, biển kiểm soát 12MD D1- 00603 để làm

phương tiện đi lại. Đến khoảng 19 giờ ngày 23/4/2018, bị cáo Ngô Thị Ngọc D mang chiếc xe đạp điện nêu trên đến nhà anh Nguyễn Văn T, trú tại đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vay 02 (hai) triệu đồng và để chiếc xe máy điện làm tin, hẹn mấy ngày sau trả tiền sẽ lấy xe về. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đem chơi điện tử (game) hết.

Lần thứ hai: Vào trưa ngày 06/5/2018 bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957 là mẹ đẻ nhờ bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 12P1-06846 của bà Nguyễn Thị B chở bà từ phòng khám tư nhân trên đường N, phường V, thành phố L về nhà. Sau khi chở bà về đến nhà, bị cáo liền hỏi bà Nguyễn Thị B mượn xe đi có việc một lúc sẽ đem về trả được bà đồng ý. Ngô Thị Ngọc D điều khiển xe đi chơi game bắn cá đến khi hết tiền bị cáo đem xe đi đến nhà vợ của anh Trần Văn T đặt làm tin lấy 08 (tám) triệu đồng và hẹn anh Trần Văn T 05 ngày sau sẽ trả tiền để lấy xe về nhưng bị cáo đã chơi điện tử (game) hết số tiền trên.

Tại phiên tòa, bị hại chị Ngô Thục Q vắng mặt, tuy nhiên trong đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Modentium màu đen- trắng, biển kiểm soát 12MD D1- 00603, chị mua từ năm 2015 trị giá 10.000.000đồng, do công việc bận nên chị giao cho chị Trần Diệu T cư trú tại đường T, phường H, thành phố L là em chồng đăng ký và đứng tên. Do Ngô Thị Ngọc D vừa mới đi thụ hình về và sống chung với mẹ là Nguyễn Thị B, vào tháng 12/2017, chị cho Ngô Thị Ngọc D mượn để đi làm cùng với mẹ. Đến cuối tháng 4/2018 chị không thấy Ngô Thị Ngọc D đi lại bằng chiếc xe này nên hỏi thì được biết Ngô Thị Ngọc D đã mang xe máy điện nêu trên đi cầm cố lấy tiền chi tiêu hết. Ngày 07/5/2018 chị đã làm đơn trình báo công an để giải quyết. Tài sản chị đã được nhận lại nên không yêu cầu bồi thường và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bà Nguyễn Thị B có đơn giải quyết vắng mặt, tuy nhiên trong đơn giải quyết vắng mặt và lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Trưa ngày 06/5/2018, bà giao cho Ngô Thị Ngọc D là con gái ruột điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 12P1-06846 đi từ phòng khám bệnh đường N, phường Đ, thành phố L về nhà. Khi vừa đến cửa thì Ngô Thị Ngọc D bảo bà vào nhà trước, để Ngô Thị Ngọc D đi chơi một lúc nhưng đến tối không thấy về. Bà điện thoại nhiều lần thì Ngô Thị Ngọc D chỉ trả lời "con không về, ngày mai con khác biệt về để đi làm sớm" Khoảng 05 giờ sáng ngày 07/9/2018 bà gọi cho Ngô Thị Ngọc D đem xe máy về để đi làm thì Ngô Thị Ngọc D nói với bà đã đem xe máy của bà đi cầm cố lấy 5.000.000 đồng. Bà đã làm đơn trình báo công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn điều tra làm rõ. Chiếc xe máy nêu trên bà mua từ năm 2007 trị giá 35.000.000 đồng. Ngày 13/6/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho gia đình nên không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T vắng mặt, tuy nhiên lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 23/4/2018 anh đang ở nhà thì thấy Ngô Thị Ngọc D đi chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133S màu đen- trắng đến nhà anh. Do có mối quan hệ quen biết với nhau từ

trước nên sau khi Ngô Thị Ngọc D hỏi mượn 2 (hai) triệu đồng, đồng thời để chiếc xe máy điện và hẹn anh sau 05 ngày sẽ trả lại tiền cho anh để lấy xe về. Trước khi cho mượn tiền anh có hỏi nguồn gốc chiếc xe điện thì được biết là xe của Ngô Thị Ngọc D. Do là bạn bè chơi thân nên tin tưởng, anh không yêu cầu làm giấy tờ gì. Tuy nhiên, sau khi hết ngày hẹn anh không thấy Ngô Thị Ngọc D đến trả tiền và lấy xe. Ngày 08/5/2018, lực lượng Công an thành phố đến làm việc và thông báo cho anh biết chiếc xe máy điện liên quan đến việc phạm tội và anh đã giao lại chiếc xe cho Cơ quan điều tra. Ngày 08/6/2018 bà Nguyễn Thị B đã trả lại cho anh số tiền trên, nên anh không có ý kiến gì.

Anh Trần Văn T vắng mặt, tuy nhiên lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/5/2018, anh đang ở nhà vợ tại đường M, thị trấn C, huyện C thì thấy Ngô Thị Ngọc D điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 12P1-06846 đến nói muốn cầm cố chiếc xe và đang cần tiền vì có việc gia đình gấp nên anh cho mượn tiền và để lại chiếc xe máy làm tin. Do Ngô Thị Ngọc D là bạn thân của vợ anh, mặt khác khi anh hỏi nguồn gốc xe thì Ngô Thị Ngọc D nói xe của Ngô Thị Ngọc D nhưng quên giấy tờ ở nhà. Do tin tưởng nên anh đã cho mượn 08 triệu đồng và hẹn ngày hôm sau sẽ trả tiền và lấy xe về, tuy nhiên không thấy Ngô Thị Ngọc D đến trả tiền và lấy xe. Ngày 09/5/2018 Cơ quan Công an thông báo chiếc xe máy liên quan đến việc phạm tội, nên anh giao lại cho Cơ quan Công an. Ngày 30/5/2018 bà Nguyễn Thị B đã bồi thường toàn bộ số tiền 8.000.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Ngọc D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Thị Ngọc D từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến mẹ đẻ và chị gái và nhận thấy hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Ngô Thị Ngọc D tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Thị Ngọc D về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân: Năm 2009 có hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 01 triệu đồng đã thi hành năm 2009 (đã được xóa án tích)

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đều có trị giá trên mức khởi điểm (bốn triệu đồng). Vì vậy, hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo đối với chị Ngô Thục Q và Nguyễn Thị B đã đủ yếu tố cấu thành một tội độc lập (phạm tội hai lần trở lên) được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, ngày 22/6/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, các bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân người phạm tội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Ngô Thị Ngọc D là cần thiết, để bị cáo cải tạo và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[9] Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn T và Trần Văn T, do không biết chiếc xe bị cáo mang cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm bồi thường: Bị hại bà Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền bà Nguyễn Thị B đã trả anh Nguyễn Văn T và Trần

Văn T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Ngọc D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về Hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thị Ngọc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/5/2018.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Thị Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đức Hải